TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Phương pháp xác định giá phát điện mới áp dụng từ ngày 1/6 có gì mới?

17:08 24/04/2024

Thông tư áp dụng đối với Nhà máy điện hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam đấu nối với hệ thống điện quốc gia; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 07/2024/TT-BCT quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện.

Thông tư áp dụng đối với Nhà máy điện hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam đấu nối với hệ thống điện quốc gia; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Không áp dụng đối với các đối tượng sau: Nhà máy thuỷ điện chiến lược đa mục tiêu, nhà máy thủy điện nhỏ áp dụng biểu giá chi phí tránh được, nhà máy điện độc lập được đầu tư theo hình thức Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT), nhà máy điện và tổ máy cung cấp dịch vụ phụ trợ; nhà máy điện áp dụng cơ chế giá mua điện tại các văn bản của cấp có thẩm quyền.



Thông tư quy định cụ thể phương pháp xác định giá phát điện cho nhà máy điện mới, phương pháp xác định giá phát điện của nhà máy điện đã vận hành thương mại, phương pháp xác định giá hợp đồng mua bán điện theo từng năm của hợp đồng mua bán điện.

Phương pháp xác định giá phát điện cho nhà máy điện mới

Về nguyên tắc xác định giá phát điện cho nhà máy điện mới, Thông tư quy định: Giá phát điện của nhà máy điện được xây dựng trên cơ sở các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ của Chủ đầu tư trong toàn bộ đời sống kinh tế dự án; tỷ suất sinh lợi nội tại về tài chính (IRR) không vượt quá 12%.

Giá phát điện của nhà máy điện, bao gồm các thành phần sau:

1- Giá hợp đồng mua bán điện: Do Bên bán và Bên mua thỏa thuận và được xây dựng theo phương pháp quy định tại Điều 4 Thông tư này;

2- Giá đấu nối đặc thù (nếu có): Do Bên bán và Bên mua thỏa thuận và được xác định theo phương pháp quy định tại Điều 8 Thông tư này.

Giá phát điện chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên nước, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường rừng, phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn và đối với nước thải công nghiệp (áp dụng đối với nhà máy nhiệt điện) và các khoản thuế, phí, các khoản thu bằng tiền khác theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (trừ các khoản thuế, phí đã được tính trong phương án giá phát điện).

Giá hợp đồng mua bán điện để so với khung giá phát điện Năm cơ sở

Giá hợp đồng mua bán điện Năm cơ sở không vượt quá khung giá phát điện Năm cơ sở của nhà máy điện do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, trong đó giá hợp đồng mua bán điện của nhà máy điện để so với khung giá phát điện Năm cơ sở được tính toán trên cơ sở các thành phần chi phí tương ứng với thành phần chi phí tính toán khung giá phát điện.

Trường hợp Năm cơ sở của nhà máy điện không có khung giá phát điện, giá hợp đồng mua bán điện của nhà máy điện được tính toán quy đổi trên cơ sở các thành phần chi phí tương ứng để so với khung giá phát điện của năm gần nhất của loại hình nhà máy điện đó.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng quy định phương pháp xác định giá hợp đồng mua bán điện Năm cơ sở của nhà máy điện; phương pháp xác định giá cố định bình quân của nhà máy điện; phương pháp xác định giá vận hành và bảo dưỡng của

nhà máy điện; phương pháp xác định giá biến đổi của nhà máy nhiệt điện; phương pháp xác định giá đấu nối đặc thù; phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện đối với các nhà máy điện chưa có cơ chế giá mua điện do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ Công Thương quy định; giá tạm thời; phương pháp xác định giá phát điện đối với các nhà máy điện mặt trời, điện gió đã ký hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam nhưng chưa có giá phát điện chính thức.

Thông tư số 07/2024/TT-BCT có hiệu lực từ 1/6/2024.

PV *(t/h)*